

BỘ TÀI CHÍNH

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 8052/BTC-TCCB

Hà Nội, ngày 17 tháng 6 năm 2015

V/v Thực hiện chính sách tinh giản BC.

Địa điểm: - Ban GP
- Ban TCCB
(Thực hiện)
- Lưu VT

HỌC VIỆN TÀI CHÍNH

CÔNG VĂN ĐẾN

Số: 284/TCCB

Ngày: 18 tháng 6 năm 2015

Kính gửi: Thủ trưởng các tổ chức, đơn vị thuộc Bộ.

Nhằm triển khai Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ công chức, viên chức (Nghị quyết 39-NQ/TW); Thực hiện Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 về chính sách tinh giản biên chế (Nghị định số 108/2014/NĐ-CP) và Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC ngày 14/4/2015 của Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế (Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC); Bộ trưởng Bộ Tài chính yêu cầu thủ trưởng các tổ chức, đơn vị thuộc ngành triển khai thực hiện một số nội dung sau:

1. Tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương, chính sách về tinh giản biên chế quy định tại Nghị quyết 39-NQ/TW, Nghị định 108/2014/NĐ-CP và Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC đến từng công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị;

2. Xây dựng Đề án tinh giản biên chế giai đoạn 2015 - 2021 (7 năm) báo cáo Bộ Tài chính (qua Vụ Tổ chức cán bộ) trước ngày 01/9/2015; trong đó xác định lộ trình thực hiện kế hoạch tinh giản biên chế từng năm của tổ chức, đơn vị trên cơ sở quán triệt các văn bản, chính sách nêu trên, đồng thời phải xác định tỷ lệ tinh giản biên chế đến năm 2021 tối thiểu 10% biên chế được giao năm 2015 và chú trọng một số giải pháp sau:

- Rà soát, sắp xếp, loại bỏ những chức năng, nhiệm vụ trùng lặp không phù hợp;

- Cải tiến quy chế làm việc, cải cách thủ tục hành chính để giải quyết công việc đạt hiệu quả;

- Sắp xếp, bố trí công việc cho công chức, viên chức, người lao động phù hợp với vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp và tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ, khung năng lực của từng vị trí việc làm;

- Hàng năm tiến hành đánh giá, phân loại công chức, viên chức, người lao động theo quy định; lựa chọn những người có đủ năng lực, trình độ, phẩm chất để bố trí công việc ổn định và lâu dài. Đối với những người không đạt tiêu chuẩn về trình độ, sức khỏe, nếu không đủ điều kiện để đi đào tạo nâng cao trình độ và không bố trí được công việc phù hợp thì lập danh sách để đưa vào đối tượng tinh giản biên chế.

(Đề cương Đề án mẫu theo phụ lục số 01 kèm theo)

3. Lập danh sách và dự toán số tiền trợ cấp cho các đối tượng tinh giản biên chế theo quy định và các mẫu biểu tại Nghị định số 108/2014/NĐ-CP và Thông tư liên tịch số 01/2015/TT-BNV-BTC gửi Bộ Tài chính (Vụ Tổ chức cán bộ) để thẩm định, phê duyệt gửi cơ quan quản lý nhà nước theo thời gian như sau:

- Chậm nhất là ngày 01/10 hàng năm báo cáo danh sách đối tượng tinh giản biên chế và dự toán kinh phí thực hiện tinh giản biên chế trong 6 tháng đầu năm sau liền kề của tổ chức, đơn vị;

- Chậm nhất là ngày 01/4 hàng năm báo cáo danh sách đối tượng tinh giản biên chế và dự toán kinh phí thực hiện tinh giản biên chế 6 tháng cuối năm của tổ chức, đơn vị;

- Riêng đối với danh sách đối tượng tinh giản biên chế và dự toán kinh phí tinh giản biên chế 6 tháng cuối năm 2015: Tổng hợp và báo cáo Bộ Tài chính (qua Vụ Tổ chức cán bộ) trước ngày 15/7/2015.

Sau khi được Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính phê duyệt danh sách, dự toán kinh phí tinh giản biên chế, đơn vị thực hiện chi trả cho các đối tượng thuộc danh sách được phê duyệt theo đúng quy định.

4. Định kỳ hàng năm, tổng hợp kết quả, đánh giá tình hình thực hiện tinh giản biên chế tại cơ quan đơn vị; tổng hợp số lượng công chức, viên chức, người lao động nghỉ hưu đúng tuổi, thôi việc theo quy định của pháp luật tại cơ quan, đơn vị theo quy định và mẫu biểu tại Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC báo cáo Bộ Tài chính (qua Vụ Tổ chức cán bộ) chậm nhất ngày 31/12 hàng năm để tổng hợp báo cáo theo quy định.

5. Trên cơ sở kế hoạch tinh giản biên chế hàng năm, đơn vị chỉ được thực hiện tuyển dụng, tiếp nhận tối đa bằng 50% tổng số biên chế đã giảm đi hàng năm (đã giảm do tinh giản, do nghỉ hưu đúng tuổi hoặc thôi việc theo quy định của pháp luật).

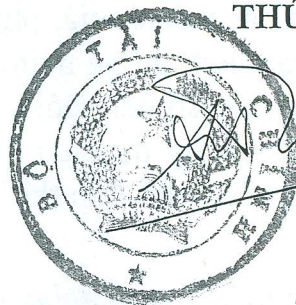
6. Giao Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp với Cục Kế hoạch - Tài chính thẩm định, trình Bộ phê duyệt danh sách đối tượng tinh giản biên chế và dự toán kinh phí thực hiện tinh giản biên chế của các tổ chức, đơn vị thuộc Bộ, gửi Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính thẩm tra, cấp kinh phí theo quy định.

Đề nghị thủ trưởng các đơn vị tổ chức, triển khai thực hiện nghiêm túc những nội dung trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TCCB. (45)

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



ĐỖ HOÀNG ANH TUẤN
2

**ĐỀ CƯƠNG (mang tính chất gợi ý những nội dung chính)
ĐỀ ÁN TINH GIẢN BIÊN CHẾ GIAI ĐOẠN 2015 – 2021**

I. Căn cứ pháp lý

- Căn cứ Nghị quyết 39-NQ/TW....
- Căn cứ Nghị định 108/2014/NĐ-CP...
- Căn cứ.....
-

II. Đối tượng, phạm vi áp dụng

III. Mục tiêu

- Mục tiêu tổng quát
- Mục tiêu cụ thể
(xác định mục tiêu cụ thể để đạt được tỷ lệ tinh giản biên chế đến năm 2021 tối thiểu là 10% biên chế được giao năm 2015,.....)

IV. Quan điểm và nguyên tắc thực hiện

V. Giải pháp thực hiện

(Đưa ra các giải pháp cụ thể để đạt được mục tiêu tinh giản, đồng thời thu hút được những người có đức, có tài vào làm việc tại đơn vị nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, ví dụ như: Cơ cấu lại tổ chức, bộ máy (sáp nhập, giải thể những bộ phận nào và thực hiện như thế nào?); Đổi mới công tác tuyển dụng; Rà soát nhiệm vụ để có thể chuyển một số nhiệm vụ thích hợp của các cơ quan hành chính sang đơn vị sự nghiệp, đẩy mạnh giao quyền tự chủ; Xây dựng chi tiết kế hoạch tinh giản hàng năm,.....)

VI. Tổ chức thực hiện

1. Kế hoạch và Lộ trình triển khai:
(Đưa ra lộ trình để triển khai kế hoạch cụ thể của từng năm)
2. Phân công trách nhiệm thực hiện:
 - Bộ phận làm công tác tổ chức cán bộ:
 - Bộ phận làm công tác Tài vụ - Quản trị:
 - Văn phòng:
 - Các đơn vị nội bộ:
 -